

Số: 04/2017/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường**  
**đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;*

*Xét Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

a) Quy định về đối tượng chịu phí, người nộp phí và mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

b) Các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản; các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc quản lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

**2. Đối tượng chịu phí**

Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là hoạt động khai thác sỏi; cát vàng (cát xây tô); các loại cát khác (cát san lấp); đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình; đất sét, đất làm gạch, ngói.

**3. Người nộp phí**

Người nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là các tổ chức, cá nhân khai thác các loại khoáng sản tại Khoản 2 Điều này.

#### 4. Mức thu phí

a) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản:

| Số TT | Loại khoáng sản  | Đơn vị tính    | Mức thu (đồng) |
|-------|--|----------------|----------------|
| 1     | Sỏi  | m <sup>3</sup> | 6.000          |
| 2     | Cát vàng (cát xây tô)  | m <sup>3</sup> | 5.000          |
| 3     | Các loại cát khác (cát san lấp)  | m <sup>3</sup> | 4.000          |
| 4     | Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình; đất sét, đất làm gạch, ngói | m <sup>3</sup> | 2.000          |

b) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này.

c) Trường hợp tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất ở thuộc quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng các công trình của hộ gia đình, cá nhân trong diện tích đó và trường hợp đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, phòng chống thiên tai, khắc phục, giảm nhẹ thiên tai thì không phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản đó.

#### Điều 2.


1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa IX, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2017./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Email: [phongkiemtravanban2012@gmail.com](mailto:phongkiemtravanban2012@gmail.com);
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH  
  
Lâm Văn Mẫn